

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 02 NĂM 2025

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC PREGABALIN 150 MG (DAVYCA-F)

1. Hoạt chất: Pregabalin 150 mg.

2. Chỉ định:

- Điều trị các bệnh đau dây thần kinh trung ương và ngoại biên cho người lớn.
- Hỗ trợ điều trị cơn động kinh cục bộ có hoặc không có cơn động kinh toàn thể thứ phát.
- Điều trị rối loạn lo âu toàn thể (GAD).

3. Liều dùng- cách dùng.

- Đau thần kinh: liều khởi đầu: 150 mg/ngày, chia làm 2-3 lần. Dựa vào đáp ứng cá nhân và khả năng dung nạp, có thể tăng liều lên đến 300 mg/ ngày sau ăn khoảng 3-7 ngày. Nếu cần, có thể dùng liều tối đa 600 mg/ ngày sau khoảng 7 ngày tiếp theo.

- Động kinh: liều khởi đầu: 150 mg/ ngày, chia làm 2-3 lần. Dựa vào đáp ứng cá nhân và khả năng dung nạp, có thể tăng lên 300 mg/ ngày sau 1 tuần. Dùng liều tối đa 600 mg/ ngày sau tuần tiếp theo.

- Rối loạn lo âu toàn thể: liều khởi đầu: 150 mg/ ngày. Dựa vào khả năng dung nạp có thể tăng liều lên 300 mg/ ngày sau 1 tuần, 450 mg/ ngày sau 1 tuần tiếp theo. Liều tối đa 600 mg/ ngày.

Pregabalin không thay đổi nồng độ trong huyết tương của các thuốc chống co giật thường dùng. Tương tự như vậy, các thuốc chống co giật thường dùng cũng không ảnh hưởng đến nồng độ Pregabalin trong huyết tương.

Theo các thực hành lâm sàng hiện tại, nếu ngưng điều trị Pregabalin, cần ngưng từ từ trong tối thiểu 1 tuần

- Bệnh nhân suy thận: Pregabalin được thải trừ nguyên dạng chủ yếu qua thận, thanh thải Pregabalin tỷ lệ thuận với thanh thải creatinin, giảm liều trên các bệnh nhân tổn thương chức năng thận phải tùy theo từng cá nhân và theo hệ số thanh thải creatinin (ClCr).

Pregabalin được loại bỏ hiệu quả khỏi huyết thanh nhờ thẩm tách máu (50% thuốc sau 4 giờ) . Với các bệnh nhân đang làm thẩm tách máu, liều hàng ngày của Pregabalin cần được điều chỉnh tùy theo chức năng thận. Bên cạnh liều hằng ngày, liều dùng bổ trợ nên được dùng ngay sau mỗi 4 giờ thẩm tách máu.

Bảng 1: Điều chỉnh liều Pregabalin theo chức năng thận:

Thanh thải creatinin	Tổng liều Pregabalin hàng ngày (*)		Chế độ trị liệu
	Liều khởi đầu (mg/ ngày)	Liều tối đa (mg/ ngày)	
≥ 60	150	600	BID
30-60	75	300	QD hoặc BID
15-30	25-50	150	QD hoặc BID
<15	25	75	QD
Liều bổ trợ sau thẩm tách máu			
	25	100	Liều đơn*

BID: chia 2 liều/ ngày.

QD: liều đơn / ngày.

*Tổng liều (mg/ ngày) cần chia như được chỉ định trong cách dùng theo mg/ ngày.

+ Liều bổ trợ là liều đơn bổ sung

Dùng thuốc trên bệnh nhân suy gan: không cần chỉnh liều trên bệnh nhân suy gan.

Dùng thuốc cho trẻ em: hiệu quả và an toàn của Pregabalin trên các bệnh nhân dưới 18 tuổi chưa được thiết lập.

Dùng thuốc cho người cao tuổi (trên 65 tuổi): không cần chỉnh liều với người già trừ trong trường hợp tổn thương chức năng thận.

4. Chống chỉ định:

Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

5. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:

- Do Pregabalin được thải trừ chính qua nước tiểu ở dạng chưa chuyển hóa, một lượng không đáng kể được chuyển hóa(< 2 % của liều dùng được tìm thấy trong nước tiểu ở dạng chuyển hóa), không kìm hãm chuyển hóa thuốc in vitro, và không gắn với protein huyết tương, Pregabalin không tạo ra tương tác, hoặc bị tương tác dược động học.

6. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Chưa có các dữ liệu đầy đủ về dùng Pregabalin trên phụ nữ có thai. Do vậy, không dùng Pregabalin khi mang thai trừ khi lợi ích mang lại cho người mẹ rõ ràng quan trọng hơn những khả năng rủi ro có thể xảy ra cho thai nhi.

Chưa biết được Pregabalin có bài tiết qua sữa người hay không. Tuy nhiên, thuốc có xuất hiện trong sữa chuột. Do vậy, không được nuôi con bằng sữa mẹ khi dùng thuốc.

7. Tác động trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

- Pregabalin có thể gây chóng mặt hoặc buồn ngủ. Do vậy, bệnh nhân được khuyên không nên lái xe, vận hành máy móc phức tạp hoặc tham gia các hoạt động mạo hiểm khác cho đến khi xác định được thuốc có ảnh hưởng đến việc thực hiện các động tác này hay không.

Tài liệu tham khảo: Tờ hướng dẫn sử dụng DAVYCA-F của Công ty Dược DAVIPHARM